

Số: 393/2018/QĐST-HNGĐ

Thủy Nguyên, ngày 24 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 498/2018/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2018, giữa:

Anh Trần Văn T, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn 7, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng và chị Phạm Thị H, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn 7, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con ngày 16 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn T và chị Phạm Thị H.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn T và chị Phạm Thị H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi hai con chung tên Trần Thế A, sinh ngày 18 tháng 12 năm 2007 và Trần Tuấn Đ, sinh ngày 10 tháng 02 năm 2011 cho đến khi hai con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trần Văn T và chị Phạm Thị H thống nhất để hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh Trần Văn T và chị Phạm Thị H thống nhất vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Chị Phạm Thị H nhận nộp cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự thăm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009211 ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hải Phòng. Chị Phạm Thị H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã T, huyện T, TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền

